

Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ

Tiên Lữ, ngày 24 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ, TỈNH HUNG YÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Mạnh Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Đình Hiền và ông Lương Văn Kế

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2024/TLST-HNGĐ 28 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị K A, sinh năm 1995; HKTT: Thôn PO, xã NT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Địa chỉ hiện nay: Thôn LNH, phường PN, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên

Bị đơn: Anh Phạm Đình B, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn PO, xã NT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Phạm Hoàng Kh, sinh ngày 19/4/2023; Người đại diện hợp pháp cho cháu Kh là anh Phạm Đình B và chị Đỗ Thị K A - Bố, mẹ đẻ cháu

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị K A và anh Phạm Đình B tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con trai tên Phạm Hoàng Kh, sinh ngày 19/4/2023. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận chị Đỗ Thị K A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Hoàng Kh kể từ tháng 01/2025 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Anh Phạm Đình B không phải cấp dưỡng

nuôi con chung với chị Đỗ Thị K A nhưng được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Đỗ Thị K A phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0001078 ngày 28/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Chị Đỗ Thị K A đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện Tiên Lữ
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ
- UBND xã NT (GCNKH số 32 ngày 02/9/2019)
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang